

Số: /2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 141/2025/TLST- DS, ngày 30 tháng 10 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Xét đơn yêu cầu giảm án phí của bị đơn.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần L. Người đại diện theo pháp luật ông Vũ Quốc K – Tổng Giám đốc L1.

Địa chỉ: LPB T, số B T, phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Trọng T, sinh năm: 1992 (văn bản ủy quyền số 04/2025/UQ-LM ngày 31/7/2025)

Địa chỉ: C, Nguyễn Công T1, phường V, thành phố C.

- *Bị đơn*: Ông Phan Bảo T2, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Phan Văn D, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ.

Vụ án: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Phan Bảo T2 thống nhất trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần L có đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Trọng T tổng số tiền nợ là 467.512.065 đồng (bốn trăm sáu mươi bảy triệu, năm trăm mười hai

ngàn, không trăm sáu mươi lăm đồng). Trong đó gốc 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng), lãi trong hạn 21.367.546 đồng (hai mươi một triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm bốn mươi sáu đồng), lãi quá hạn 92.959.516 đồng (chín mươi hai triệu, chín trăm năm mươi chín nghìn năm trăm mười sáu đồng), lãi chậm trả lãi 3.185.003 đồng (ba triệu, một trăm tám mươi lăm nghìn, không trăm lẻ ba đồng).

Kể từ ngày 22/4/2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số HDTD803202301565 ngày 08/12/2023 và giấy đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ số 803202301565/01 ngày 08/12/2023.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi, lãi suất cho vay thì lãi, lãi suất cho vay được xác định theo thỏa thuận của các bên và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi, lãi suất có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh lãi, lãi suất.

Về thời gian và phương thức trả: Sẽ thỏa thuận tại cơ quan thi hành án.

Trong trường hợp bị đơn ông Phan Bảo T2 không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng Thương mại cổ phần L có quyền đề nghị phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã ký kết số HĐTC803202200236 ngày 12/7/2022 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần L với ông Phan Bảo T2.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Văn D không có yêu cầu độc lập trong vụ án này nên không xem xét.

Về án dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Phan Bảo T2 phải chịu theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần L có đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Trọng T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.224.000 đồng (mười triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007687 phiếu lập ngày 28/10/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Cần Thơ.

Về chi phí tố tụng số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), nguyên đơn đã nộp xong, bị đơn ông Phan Bảo T2 phải chịu nộp trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần L số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 12 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 12 – Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Diệu